

Ngày 30/09/2025	13,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.4%	11.8%	18.8%

	Q3/25	
ROE	3.1%	+/- YoY ▲ 1.9%

	Q3/25		
DT thuần	542	QoQ ▼ 39.0	YoY ▲ 127
		▼ 6.7%	▲ 30.7%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	1,542	YoY ▲ 249
		▲ 19.2%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	69.8	QoQ ▲ 8.60	YoY ▲ 19.8
		▲ 14.1%	▲ 39.6%
	tỷ VNĐ		

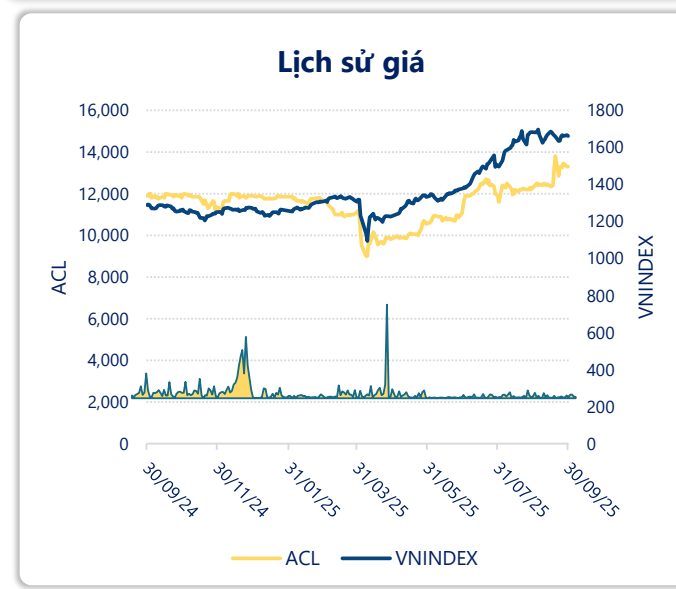
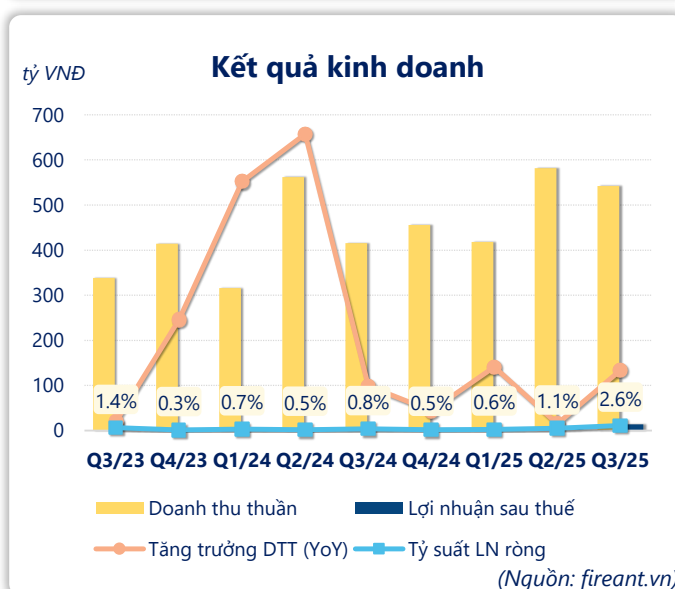
	9T 2025	
LN gộp	183	YoY ▲ 46.0
		▲ 33.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	15.8	QoQ ▲ 8.01	YoY ▲ 11.9
		▲ 103%	▲ 304%
	tỷ VNĐ		

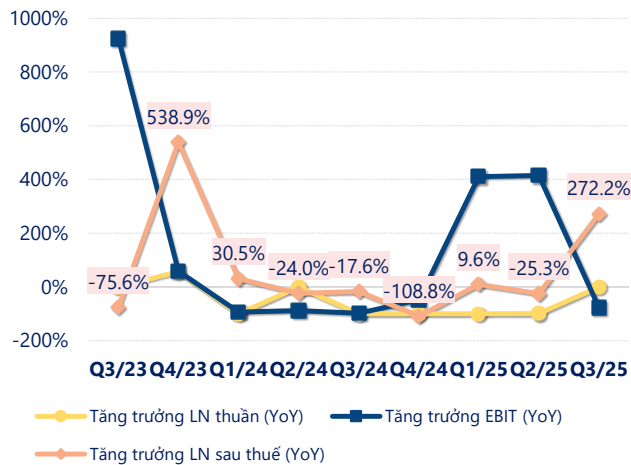
	9T 2025	
LN thuần	26.7	YoY ▲ 16.1
		▲ 153%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	14.0	QoQ ▲ 7.53	YoY ▲ 10.7
		▲ 116%	▲ 317%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	23.0	YoY ▲ 14.6
		▲ 174%
	tỷ VNĐ	

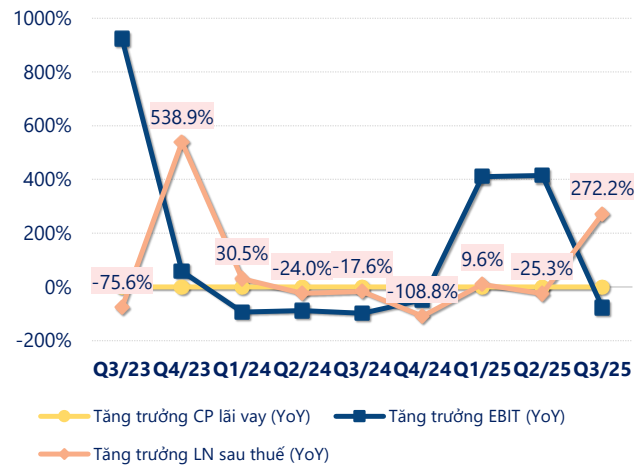


Tăng trưởng lợi nhuận



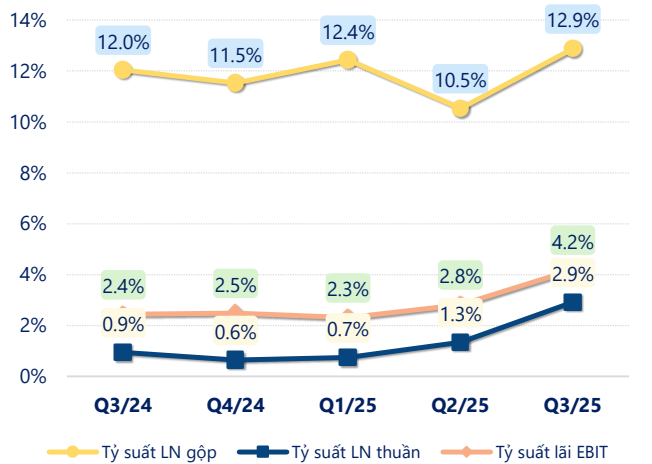
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



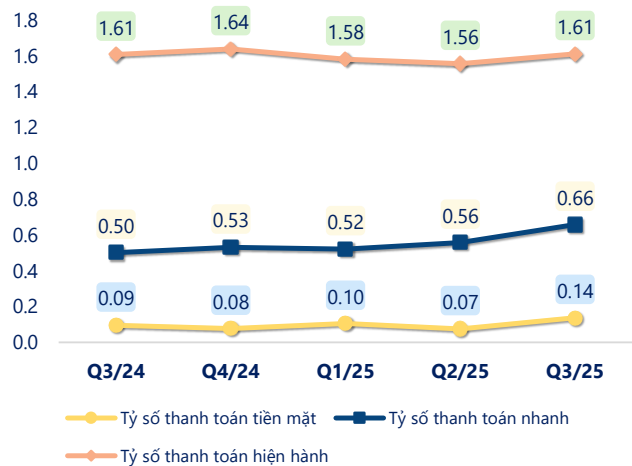
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



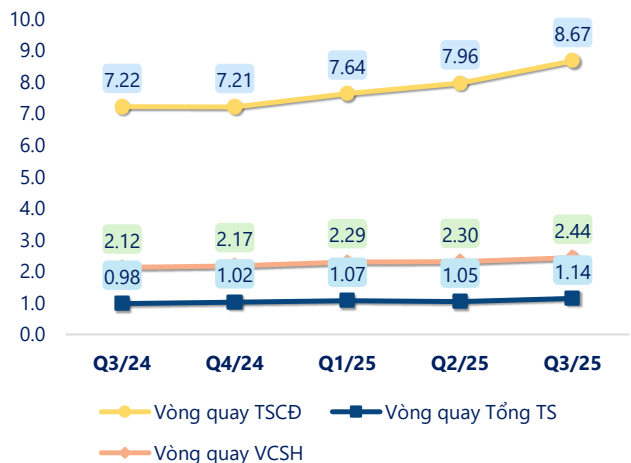
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



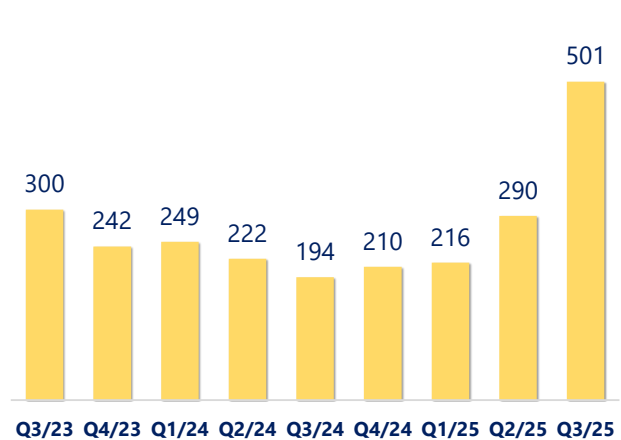
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	542	415	30.7%	1,542	1,293	19.2%
Giá vốn hàng bán	472	365	29.4%	1,359	1,156	17.5%
Lợi nhuận gộp	69.8	50.0	39.6%	183	137	33.8%
Doanh thu HĐTC	3.11	1.02	204%	11.8	11.1	6.0%
Chi phí TC	7.11	8.41	-15.5%	23.9	24.0	-0.4%
Chi phí lãi vay	6.93	6.26	10.7%	22.5	21.5	4.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	33.3	28.8	15.8%	95.6	78.1	22.4%
Chi phí QLDN	16.7	9.92	68.0%	48.7	35.2	38.1%
LN thuần từ HĐKD	15.8	3.91	304%	26.7	10.6	153%
Lợi nhuận khác	-0.02	-0.07	77.9%	-0.40	-0.14	-181%
LN trước thuế	15.8	3.84	311%	26.3	10.4	152%
Lợi nhuận sau thuế	14.0	3.35	317%	23.0	8.41	174%
LNST của CĐ cty mẹ	14.0	3.35	317%	23.0	8.41	174%

(Nguồn: fireant.vn)

